

# 4. Giao dịch hoán đổi ngoại tệ (swap transaction)

■ **Khái niệm:** 1452/QĐ-NHNN, điều 2:

“Hoán đổi ngoại tệ là giao dịch đồng thời mua và bán cùng một lượng ngoại tệ, trong đó kỳ hạn thanh toán của hai giao dịch là khác nhau và tỷ giá của 2 giao dịch được xác định tại thời điểm ký kết hợp đồng”

# Đặc điểm hợp đồng hoán đổi ngoại tệ

- ✦ mua vào và bán ra đồng thời một đồng tiền tại ngày hôm nay
- ✦ cùng một số lượng mua vào và bán ra
- ✦ tỷ giá khác nhau: tỷ giá của hai giao dịch được xác định tại thời điểm ký hợp đồng.
- ✦ ngày giá trị mua vào  $\neq$  ngày giá trị bán ra
- ✦ giao dịch thực hiện trên thị trường OTC và không có quy định chuẩn

# Các hình thức của Swap

## ■ Spot – Forward Swap:

- ✦ Mua giao ngay ngoại tệ và cùng một lúc sẽ bán cùng lượng ngoại tệ đó cho cùng một ngân hàng trên thị trường kỳ hạn (**swap-in**). Ví dụ: đầu tư trái phiếu chính phủ nước ngoài.
- ✦ Bán giao ngay ngoại tệ và cùng một lúc sẽ mua kỳ hạn lượng ngoại tệ đó (**swap-out**). Ví dụ: vay ngoại tệ.

## ■ Forward - Forward Swap

- ✦ Mua kỳ hạn ngoại tệ và cùng 1 lúc bán kỳ hạn lượng ngoại tệ đó với kỳ hạn khác.

## ■ Mua và bán ngoại tệ trong cùng một ngày (rollover).

# Lợi ích của giao dịch SWAP

- Swap thường được áp dụng:
  - Đối với những cá nhân, doanh nghiệp: đi vay hoặc đầu tư bằng ngoại tệ để tránh rủi ro tỷ giá
  - hoặc với các ngân hàng có nhiều nguồn vốn huy động ngoại tệ với các kỳ hạn khác nhau.

# Lợi ích của giao dịch SWAP

## **1. Đối với doanh nghiệp:**

- ✦ Vừa đáp ứng được nhu cầu về ngoại tệ vừa phòng ngừa rủi ro tỷ giá
- ✦ Phòng ngừa rủi ro biến động lãi suất
- ✦ Giảm chi phí vốn vay
- ✦ Có thể hưởng lợi từ sự chênh lệch lãi suất giữa các đồng tiền
- ✦ Quản lý dòng tiền một cách hiệu quả
- ✦ Cân đối thu chi ngoại tệ.

# Lợi ích của giao dịch SWAP

## **2. Đối với ngân hàng:**

- ✦ Phòng ngừa rủi ro tỷ giá, rủi ro biến động lãi suất
- ✦ Tăng thu nhập từ chênh lệch mua – bán ngoại tệ
- ✦ Cân đối thu chi ngoại tệ
- ✦ Giúp quản trị rủi ro tài chính hiệu quả

# Xác định tỷ giá trong hợp đồng hoán đổi ngoại tệ

- Swap rate = Forward rate – Spot rate = Forward points
  - Tỷ giá hoán đổi = Tỷ giá kỳ hạn – Tỷ giá giao ngay = Điểm kỳ hạn

# Điểm kỳ hạn (Forward Point)

$$P = F - S$$

$$P = \frac{S.t.(I_v - I_u)}{(1 + I_u.t)}$$



# Điểm kỳ hạn (Forward Point)

⇒  $P > 0$  ( $I_v > I_u$ ): điểm kỳ hạn gia tăng  
(*Forward premium*)

⇒ tỷ giá kỳ hạn > tỷ giá giao ngay

⇒ tỷ giá kỳ hạn = tỷ giá giao ngay cộng với điểm kỳ hạn

⇒  $P < 0$  ( $I_v < I_u$ ): điểm kỳ hạn khấu trừ  
(*Forward discount*)

⇒ tỷ giá kỳ hạn < tỷ giá giao ngay

⇒ tỷ giá kỳ hạn = tỷ giá giao ngay trừ đi điểm kỳ hạn

# Yết giá trên thị trường hoán đổi ngoại hối

Tỷ giá giao ngay (CAD/USD)	Hoán đổi 6 tháng	Kỳ hạn mua bán thẳng
1,3965-70	23-27	1,3988 - 97 (1,3965+23) - (1,3970+27)
1,3965-70	27-23	(1,3938 - 47) (1,3965-27) - (1,3970-23)

# VÝ DÔ 1:

Doanh nghiệp XNK A cần thanh toán ngay 100.000 USD cho một hợp đồng nhập khẩu đến hạn. Sau 3 tháng nữa sẽ thu được 100.000 USD từ hợp đồng xuất khẩu

=> Để đáp ứng về nhu cầu ngoại tệ đồng thời phòng ngừa rủi ro biến động tỷ giá USD/VND doanh nghiệp ký với VCB HĐ Swap 3 tháng 100.000 USD.

# VÍ DÙ 1:

HĐ được thực hiện với các bước sau:

- mua spot 100.000 USD với tỷ giá  $S(\text{USD/VND})$  thoả thuận trước.
- bán Forward 100.000 USD sau 3 tháng với tỷ giá kỳ hạn  $F(\text{USD/VND})$

## VÍ DÙ 2:

Doanh nghiệp XNK B vừa thu được 50.000 EUR từ hợp đồng xuất khẩu và cần VND để thanh toán tiền mua nguyên vật liệu và lương công nhân. Ngoài ra, sau 2 tháng nữa đến hạn thanh toán 50.000 EUR cho một hợp đồng nhập khẩu.

=> Để đáp ứng về nhu cầu VND và ngoại tệ đồng thời phòng ngừa rủi ro biến động tỷ giá USD/VND doanh nghiệp ký với VCB HĐ Swap 2 tháng 50.000 EUR.

# VÍ DỤ 3

VCB nhận yêu cầu 1 khoản tiền gửi kỳ hạn 3 tháng bằng EUR của khách hàng A, đồng thời phải cung cấp 1 khoản tín dụng 3 tháng = USD cho khách hàng B. Hiện tại, VCB không có USD. VCB cần thực hiện:

- ✦ Mang gửi EUR về NH khác sau đó vay USD cấp cho KH B hoặc
- ✦ Bán ngay EUR để mua USD cung cấp cho khách hàng B và Ký hợp đồng mua EUR kỳ hạn 3 tháng bằng USD

Với giao dịch Swap VCB luôn bảo toàn về mặt cả thực thu lợi nhuận chênh lệch lợi suất giữa 2 đồng tiền.

# VÝ DÔ 3

- Trong vỹ dô trên, giả sô trên thị trường:  
L·i suÊt cĩa EUR lµ 3.5%/năm,  
L·i suÊt cĩa USD lµ 3%/năm  
Tũ gi,  $S(\text{EUR}/\text{USD}) = 1,4500/1,4505$   
Sè tìOn có lµ 1.000.000 EUR

**Nếu thực hiện giao dịch Swap, nhà đầu tư thu lợi nhuận như thế nào?**

# Ví dụ 4

Ngân hàng VCB yết tỷ giá giao dịch giao ngay và kì hạn như sau:

$S_0(\text{USD/VND}) : 28.600 - 29.200$

$i_{\text{euro}} = 0,9\% - 2\%; i_{\text{VND}} = 13\% - 15,5\%$

■ Trong cùng 1 ngày tại ngân hàng:

- DN A có khoản thu EURO từ hợp đồng xuất khẩu và cần VND để chi trả trong nước. Sau 3 tháng A có 1 hợp đồng nhập khẩu cần phải thanh toán bằng EURO.
- DN B đang cần thanh toán EURO cho hợp đồng nhập khẩu và trong 3 tháng nữa sẽ nhận được khoản thanh toán hợp đồng xuất khẩu và định bán khoản thu này để lấy VND.

Xác định các giao dịch mà **ngân hàng** sẽ thực hiện với 2 công ty này?



# Phạm vi ứng dụng của giao dịch hoán đổi ngoại hối

- **Đối với các nhà đầu tư và đi vay bằng ngoại tệ:** được sử dụng rộng rãi nhất
  - ✓ Nhà đầu tư vào trái phiếu kho bạc nước ngoài sử dụng giao dịch Spot-Forward Swap
- **Đối với XNK:** ít phổ biến hơn, thường sử dụng nhằm kéo dài hay rút ngắn thời hạn của các hợp đồng ngoại hối kỳ hạn để xử lý các trạng thái ngoại tệ của doanh nghiệp

# Phạm vi ứng dụng của giao dịch hoán đổi ngoại hối

- **Đối với các ngân hàng:** sử dụng tích cực vào phòng ngừa bảo hiểm rủi ro tỷ giá với lý do:
  - ✦ NH sở hữu nhiều hợp đồng liên quan đến các đồng tiền khác nhau với các ngày giá trị khác nhau.
  - ✦ Tại một thời điểm nhất định, đối với một số đồng tiền NH ở trạng thái ngoại hối trường
  - ✦ Tại thời điểm khác, với những đồng tiền khác lại ở trạng thái ngoại hối đoản

# Hạn chế của giao dịch hoán đổi ngoại tệ

- Tính bắt buộc thực hiện hợp đồng
  - Tỷ giá thực hiện tại 2 thời điểm: ký kết và ngày đáo hạn
- ⇒ *không tận dụng cơ hội biến động tỷ giá để kinh doanh thu thêm lợi nhuận*